

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Kiểm ngư Vùng I trực thuộc Cục Kiểm ngư**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 05/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuỷ sản;

Căn cứ Quyết định số 3285/QĐ-BNN-TCCB ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm ngư;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-BNN-TCCB ngày 07/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển giao nguyên trạng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản Vịnh Bắc Bộ trực thuộc Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản sang trực thuộc Cục Kiểm ngư, Tổng cục Thuỷ sản;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm ngư và Chánh văn phòng Tổng cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Vị trí, Chức năng

Chi cục Kiểm ngư Vùng I trực thuộc Cục Kiểm ngư, giúp Cục trưởng Cục Kiểm ngư thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành về kiểm ngư; thực hiện việc tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản trên vùng biển Việt Nam từ Quảng Ninh đến Thừa Thiên Huế.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật. Kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Chi cục Kiểm ngư Vùng I đặt tại thành phố Hải Phòng.

Điều 2 : Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý các vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển từ Quảng Ninh đến Thừa Thiên Huế theo quy định của pháp luật.
3. Thực hiện thanh tra chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển từ Quảng Ninh đến Thừa Thiên Huế theo quy định của pháp luật và sự phân công của Cục trưởng Cục Kiểm ngư.
4. Xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với hành vi vi phạm pháp luật thủy sản của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động thủy sản trên các vùng biển được phân công.
5. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, phát hiện xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản.
6. Thực hiện công tác quản lý hoạt động của tàu cá trên các vùng nước theo nội dung Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc và các điều ước quốc tế khác mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.
7. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật Việt Nam, pháp luật Quốc tế liên quan đến hoạt động của người và tàu cá trên các vùng biển theo quy định của pháp luật.
8. Tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố trên biển, bảo vệ tài sản Nhà nước, tính mạng, tài sản của người và phương tiện hoạt động thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phòng chống ô nhiễm môi trường biển trên vùng biển được phân công.
9. Tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên vùng biển được phân công theo quy định của pháp luật.
10. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về thủy sản, các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập theo sự phân công của Cục trưởng Cục Kiểm ngư.
11. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức, Kiểm ngư viên, lao động hợp đồng của Chi cục Kiểm ngư Vùng I.

12. Phối hợp với các lực lượng tuần tra, thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của các Bộ, ngành địa phương và các Chi cục Kiểm ngư Vùng khác trong việc trao đổi thông tin, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thủy sản theo sự phân công của Cục trưởng Cục Kiểm ngư.

13. Thực hiện lệnh điều động lực lượng và phương tiện trong trường hợp khẩn cấp, cần thiết theo sự chỉ đạo của Cục trưởng Cục Kiểm ngư.

14. Quản lý tàu Kiểm ngư, trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, thẻ Kiểm ngư viên; ấn chỉ xử lý vi phạm hành chính của kiểm ngư; phương tiện thông tin liên lạc chuyên dụng; phương tiện, thiết bị đặc thù; công cụ tự vệ phục vụ hoạt động của Kiểm ngư theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực Kiểm ngư theo kế hoạch cải cách hành chính của Cục Kiểm ngư, Tổng cục Thủy sản và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức và người lao động; quản lý tài sản, tài chính, phương tiện, trang thiết bị và các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách, chế độ thi đua, khen thưởng, kỷ luật, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Kiểm ngư và Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm ngư Vùng I

Lãnh đạo Chi cục Kiểm ngư Vùng I có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Kiểm ngư và pháp luật về hoạt động của Chi cục. Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng theo dõi, điều hành một số nhiệm vụ của Chi cục theo sự phân công và ủy quyền của Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Chi cục gồm:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ;
- Đội tàu Kiểm ngư;

- Trạm Kiểm ngư Bạch Long Vỹ;
- Trạm Kiểm ngư Cồn Cỏ.

Cục trưởng Cục Kiểm ngư qui định quy chế hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các Đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm ngư Vùng I. Biên chế của Chi cục được Cục trưởng Cục Kiểm ngư phân bổ trên cơ sở được sự đồng ý của Tổng cục trưởng và biên chế của Cục.

3. Cán bộ, công chức, lao động hợp đồng của Chi cục chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và pháp luật về việc thi hành nhiệm vụ được giao; có nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Kiểm ngư, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (b/c);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, VP (TCCB).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Văn Tám

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 626/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2013

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- K13;
- Lưu: VT (02b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Thi